

Số: 70/2024/QĐCNTTHNGĐ

Quảng Yên, ngày 22 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 80, 81, 83, 107, 108 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con của anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 01 năm 2024 về việc khởi kiện cấp dưỡng nuôi con của anh **Nguyễn Văn S**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2024 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1988. Địa chỉ: **thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Yên Bái**

Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1991. Địa chỉ: **thôn D, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 04 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T** như sau:
- Anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T** kết hôn năm 2008. Trong quá trình chung sống, anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T** không hạnh phúc nên anh **Nguyễn Văn S** đã làm đơn xin ly hôn với chị **Phạm Thị T** và được Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội giải quyết bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 56/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25/3/2019, với nội dung công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T**. Về con chung: Giao 03 con chung **Nguyễn Thành Đ** - sinh ngày 19/01/2009; **Nguyễn Thành L** - sinh ngày 05/4/2010 và **Nguyễn Hồng G** - sinh Ngày 21/01/2016 cho anh **Nguyễn Văn S** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18

tuổi). Chị **Phạm Thị T** tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có quyết định khác. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T** ly hôn, 03 con chung **Nguyễn Thành Đ**; **Nguyễn Thành L** và **Nguyễn Hồng G** ở với anh **Nguyễn Văn S** một thời gian, sau đó anh **Nguyễn Văn S** nhận thấy điều kiện của anh **Nguyễn Văn S** không đủ để nuôi dưỡng 03 con chung và chị **Phạm Thị T** cũng đã có điều kiện để cấp dưỡng nuôi con nên anh **Nguyễn Văn S** và chị **Phạm Thị T** thống nhất: Chị **Phạm Thị T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung **Nguyễn Hồng G** 1.000.000đ (một triệu đồng)/01 tháng kể từ tháng 4 năm 2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Các nội dung khác: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nghĩa vụ này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- THADS thị xã Quảng Yên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga